

Số: /KH-BCĐCĐS

Lục Nam, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCĐCĐS ngày 28/02/2023 của BCĐ chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 41-KH/HU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch 204/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND huyện về Chuyển đổi số huyện Lục Nam giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/22/2023 của UBND huyện Lục Nam về Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước huyện Lục Nam năm 2023; Chủ tịch UBND huyện -Trưởng Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam (*viết tắt là Ban chỉ đạo*) năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Chỉ đạo, điều phối các ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện; trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn trong việc triển khai thực hiện năm dữ liệu số quốc gia; tiếp tục duy trì và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện Lục Nam trong nhóm 3 địa phương dẫn đầu cả tỉnh về chuyển đổi số năm 2023; từng bước thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 41-KH/HU ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Các mục tiêu cụ thể gồm:

1. Phát triển Chính quyền số

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%.
- Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 60%, trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.
- 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.
- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính

quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Công Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 40%.

- Tỷ lệ số hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp bao gồm: tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%, tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%, tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 30%.

- Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN dưới dạng điện tử đạt 100% (*trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật*).

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng tại cấp huyện trên 85%, cấp xã trên 55%.

- Trên 85% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Trên 30% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng Công thông tin điện tử là công thành phần của Công Thông tin điện tử của UBND tỉnh.

- Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

2. Phát triển kinh tế số

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%.

- 100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể áp dụng hóa đơn điện tử; các doanh nghiệp đã thực hiện nộp thuế điện tử.

- 100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.

3. Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 70%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành (*từ 18 tuổi trở lên*) có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân

hàng hoặc tổ chức khác trên 75%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.
- 100% trụ sở cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh được gắn biển địa chỉ số.

4. An toàn, an ninh mạng

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước của huyện hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của huyện đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 30%.
- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

(Chi tiết phân công chủ trì theo dõi thực hiện chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện môi trường số: Tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý và nâng cao năng lực tham mưu quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Phát triển hạ tầng số: Rà soát nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

3. Triển khai các ứng dụng, dịch vụ số: Tiếp tục triển khai và duy trì hoạt động hiệu quả các nền tảng, ứng dụng, CSDL, dịch vụ số của tỉnh.

4. Phát triển dịch vụ công trực tuyến: Tổ chức triển khai kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

5. Phát triển dữ liệu số, kết nối số: Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định.

6. Phát triển kinh tế số: Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình tham gia sàn thương mại điện tử.

7. Phát triển xã hội số: Chỉ đạo lan tỏa thông tin tốt; đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân, đưa người dân lên môi trường số.

8. Phát triển nhân lực số: Rà soát, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin

trên địa bàn huyện.

9. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng: Tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước và bảo vệ người dân.

II. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực của Ban chỉ đạo, tham mưu tổ chức các hội nghị họp Ban chỉ đạo định kỳ hằng quý theo Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo.

- Tập trung rà soát, tham mưu Chủ tịch UBND huyện xây dựng, sửa đổi, bổ sung ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về chuyển đổi số để cụ thể hóa các văn bản do tỉnh ban hành và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện nhằm duy trì thứ hạng nhóm 3 huyện, thành phố dẫn đầu cả tỉnh về chỉ số đánh giá chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tiên phong trong việc tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các văn bản, chính sách của tỉnh và của huyện tại mục “*Chuyển đổi số*” trên Cổng thông tin điện tử của huyện và tuyên truyền trên các trang mạng xã hội, phương tiện thông tin đại chúng bằng nhiều hình thức góp phần giúp người dân, doanh nghiệp theo dõi, nắm bắt được các thông tin chỉ đạo mới nhất của huyện.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách và phụ trách công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

2. Trưởng Công an huyện

- Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 huyện đã giao tại Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 11/02/2022 của UBND huyện Lục Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” huyện Lục Nam năm 2023 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

- Tiếp tục khai thác vận hành Hệ thống camera an ninh phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự; tổ chức nhập dữ liệu phương tiện, đối tượng vào Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu của Đề án 257.

- Tham mưu UBND huyện đầu tư, triển khai Dự án “Chuyển đổi số phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn huyện”.

- Triển khai “Ứng dụng nền tảng bản đồ số phục vụ: quản lý nhân khẩu học, dữ liệu dân cư; quản lý an toàn giao thông (biển báo, đèn tín hiệu...), xử lý vi phạm; quản lý an toàn phòng cháy chữa cháy; cảnh báo công dân” theo Kế hoạch số 4303/KH-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh về Triển khai và sử dụng nền tảng Bản đồ số quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn của Công an tỉnh và Văn phòng HĐND&UBND huyện thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống CSDL quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

- Thực hiện kiểm tra an ninh, an toàn thiết bị phần cứng, phần mềm các hệ thống thông tin theo yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.

- Thực hiện giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý của huyện.

3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục tập trung thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Đẩy mạnh rà soát, kiến nghị, đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

- Tham mưu, đề xuất UBND huyện bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện làm việc cho công chức, viên chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp đến liên hệ, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa huyện; thực hiện nâng cấp và bổ sung một số thiết bị, hệ thống thiết bị phục vụ hoạt động chung.

4. Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Tham mưu UBND huyện tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm giúp nâng cao nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp.

- Tiếp tục phối hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp,

đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ ưu tiên xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Tiếp tục phối hợp với các phòng chuyên môn của Sở Công Thương, các sàn thương mại điện tử trong nước, ngân hàng,... kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn toàn huyện tham gia sàn thương mại điện tử trong nước như: Lazada, Shopee, Tiki, Sendo, Voso, Postmart,... và sàn thương mại điện tử nước ngoài như Alibaba.com nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của huyện.

- Tổ chức chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến đa dạng như: hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trên môi trường thực tế ảo; các chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; hội thảo chuyên đề, tập huấn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp họ tự đánh giá lại phương pháp sản xuất kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để tự chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh của mình theo phương thức mới.

- Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch, hạ tầng công nghiệp và thương mại trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang; thông tin lớp CSDL quản lý lưới điện trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang; thông tin lớp CSDL quy hoạch đô thị trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang; Cập nhật CSDL quản lý công trình, nhà ở, kinh doanh bất động sản tỉnh Bắc Giang.

5. Trưởng phòng Tài chính- Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng Văn hoá và Thông tin và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện trong việc bố trí kinh phí đảm bảo kịp thời từ ngân sách các cấp để thực hiện Kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các hệ thống CSDL, phần mềm ngành tài

chính: Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), Hệ thống cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách, phần mềm quản lý và điều hành ngân sách nhà nước, CSDL quốc gia về giá, Hệ thống quản lý tài sản công, phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp, phần mềm kế toán ngân sách xã,... đảm bảo triển khai đồng bộ, phát triển với hệ thống thông tin dùng chung của huyện cũng như trên CSDL của tỉnh và quốc gia.

6. Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tích hợp, kết nối, liên thông phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường.

- Xây dựng CSDL lĩnh vực tài nguyên và môi trường nhằm quản lý toàn diện, hiệu quả, gồm: CSDL về nền địa lý, quan trắc tài nguyên và môi trường, đa dạng sinh học, nguồn thải, tài nguyên nước, viễn thám, biến đổi khí hậu; khí tượng - thủy văn; địa chất - khoáng sản.

- Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, quản lý chất thải, nguồn thải, cảnh báo sớm thiên tai.

- Cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang.

7. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, nông dân ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành từ đó hình thành các doanh nghiệp số, hợp tác xã số, nông dân số, nông thôn số; hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa chủ lực, những sản phẩm đã ứng dụng các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, VietGAP,...

- Tiếp tục xây dựng thí điểm các mô hình sản xuất kết nối nông nghiệp thông minh, quản lý theo chuỗi, kết nối sản xuất với tiêu thụ nông sản, ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của địa phương, ứng dụng IoT để hỗ trợ theo dõi, giám sát và tự động hóa quá trình canh tác, sản xuất nông nghiệp.

- Tham mưu triển khai thực hiện phần mềm, CSDL quản lý về cấp giấy chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm và kết quả thanh kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; Phát triển hệ thống thông tin và CSDL chuyên ngành quản lý nông nghiệp và nông thôn; Thực hiện số hóa vùng cây ăn quả; phát triển hệ thống thông tin và CSDL về chăn nuôi huyện; Cập nhật thông tin lớp CSDL công trình thủy lợi trên nền GIS dùng chung tỉnh Bắc Giang.

8. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục triển khai các dự án chuyển đổi số: Xây dựng trường học số; xây dựng CSDL Bài giảng điện tử và cung cấp dịch vụ khóa học trực tuyến chuẩn hoá phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học; xây dựng công cụ chuyển đổi số toàn diện công tác kiểm tra đánh giá ở bậc phổ thông.

9. Trưởng phòng Y tế, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Y tế huyện và các cơ sở y tế trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành như: Nền tảng quản lý tiêm chủng, Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa, Nền tảng trạm y tế xã (Y tế cơ sở), Nền tảng quản lý xét nghiệm, ứng dụng giải pháp trí tuệ nhân tạo hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh y tế tại các cơ sở khám bệnh, Trung tâm điều hành Y tế, nền tảng thanh toán chi phí dịch vụ khám chữa bệnh không dùng tiền tại các cơ sở y tế.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý chẩn đoán hình ảnh (PACS, RIS) đạt mức nâng cao theo nhóm tiêu chí hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh cho Trung tâm y tế huyện; thực hiện kết nối với Hệ thống trung tâm tại Sở Y tế.

- Triển khai xây dựng Bệnh án điện tử hướng tới bệnh viện thông minh tại Trung tâm Y tế huyện.

10. Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục nghiên cứu, kịp thời triển khai ứng dụng Nền tảng hợp đồng lao động điện tử đối với người lao động và tổ chức sử dụng lao động trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện số hóa hồ sơ lĩnh vực người có công.

11. Trưởng phòng Nội vụ

- Rà soát, tham mưu UBND huyện bố trí sắp xếp bổ sung cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cấp huyện, cán bộ phụ trách CNTT cấp xã.

- Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ

năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng chuyển đổi số dùng chung của ngành nội vụ gồm: Hệ thống Phần mềm Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bắc Giang; Hệ thống Phần mềm theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số CCHC (par Index) của các cơ quan thuộc UBND huyện, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; Hệ thống phần mềm CSDL phục vụ tổ chức bộ máy và biên chế thống nhất trong toàn hệ thống chính trị huyện.

12. Bí thư Huyện đoàn

- Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng của mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên về chuyển đổi số. Kết hợp tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, năng lực số và vai trò của tổ chức đoàn trong chuyển đổi số thông qua các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội.

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của đoàn viên, thanh niên trong tham gia các Tổ công nghệ số cộng đồng. Thực hiện việc khảo sát, đánh giá về thực trạng sự tham gia của thanh niên trong các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện và tham mưu triển khai các nội dung hoạt động phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện tư vấn, tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, hỗ trợ người dân trên địa bàn tiếp cận các dịch vụ số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ người dân tham gia sử dụng dịch vụ, nền tảng do chuyển đổi số mang lại; hướng dẫn thanh thiếu niên từ bậc trung học cơ sở trở lên sử dụng các dịch vụ, nền tảng số để hướng dẫn cho phụ huynh tham gia sử dụng khi có nhu cầu.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động hỗ trợ tiêu thụ nông sản, đặc biệt là nông sản đặc trưng của huyện thông qua các sàn thương mại điện tử; thực hiện công tác thống kê rà soát các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương, danh sách các hộ sản xuất nông nghiệp để có phương án phối hợp với các đơn vị liên quan đưa lên các sàn thương mại điện tử.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thanh toán không dùng tiền mặt trong đoàn viên, thanh thiếu niên và người dân, phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt, tổ chức các hoạt động truyền thông về sử dụng dịch vụ Mobile-Money. Tiếp tục ứng dụng công nghệ số hóa các khu di tích lịch sử - văn hóa, điểm du lịch có đông du khách trên địa bàn huyện.

(Chi tiết kế hoạch hành động thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục II kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin

Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối quý, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch này, báo cáo Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; các cơ quan của tỉnh, trung ương trên địa bàn huyện có liên quan

- Căn cứ vào thực tiễn, điều kiện nguồn vốn, kinh phí được cấp năm 2023, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; chịu trách nhiệm cá nhân trước Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND huyện về kết quả chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số của cơ quan, đơn vị mình.

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số” tại ngành mình, cấp mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hoá và Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành của cơ quan, đơn vị mình theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Chủ tịch UBND Các xã, thị trấn

- Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng số, dịch vụ số, hạ tầng số của huyện, của tỉnh để quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt trên toàn huyện.

- Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch hành động nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến của đơn vị tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng Y tế tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn.

- Chỉ đạo, yêu cầu các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, cấp thôn thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào Kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống tập trung tỉnh.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các thành viên Ban Chỉ đạo; các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng quý (*trước ngày 10 của tháng cuối quý*) báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về BCD huyện (qua Phòng Văn hoá và Thông tin) để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng Ban chỉ đạo - Chủ tịch UBND huyện (*thông qua Phòng Văn hoá và Thông tin*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Thành viên BCD CDS huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Các DN bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Đặng Văn Nhàn

Phụ lục I

PHÂN CÔNG CHỦ TRÌ THEO DÕI, ĐƠN ĐỐC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐCDS ngày tháng 3 năm 2023 của Trường BCD CDS huyện Lục Nam)

STT	Chỉ tiêu	Chủ trì theo dõi, đơn đốc	Chủ trì thực hiện
I	Phát triển chính quyền số		
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt trên 90%.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
2	Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 60%, trên 30% người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
3	100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
4	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
5	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 40%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
6	Tỷ lệ số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp bao gồm: tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 100%, tỷ lệ TTHC số hoá kết quả giải quyết đạt 100%, tỷ lệ khai thác sử dụng lại tài liệu đạt trên 30%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
7	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các CQNN dưới dạng điện tử đạt 100% (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật).	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn

8	Tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp huyện trên 85%, tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã trên 55% được xử lý trên môi trường mạng.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
9	100% các hệ thống phần mềm, CSDL cấp tỉnh được triển khai và sử dụng có hiệu quả.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
10	Trên 85% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
11	Trên 30% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
12	100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng Cổng thông tin điện tử là công thành phần của Cổng Thông tin điện tử của UBND huyện.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn
13	Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	Trưởng phòng Nội vụ	UBND huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn
II	Phát triển kinh tế số		
1	Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%.	Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng	UBND các xã, thị trấn
2	100% các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể áp dụng hóa đơn điện tử; các doanh nghiệp đã thực hiện nộp thuế điện tử.	Chi Cục trưởng Chi Cục Thuế khu vực Lạng Giang- Lục Nam	Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện
3	100% sản phẩm xuất khẩu có thể mạnh, sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của tỉnh tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	UBND các xã, thị trấn

III	Phát triển xã hội số		
1	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện
2	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện
3	Tỷ lệ dân số trưởng thành (<i>từ 18 tuổi trở lên</i>) có tài khoản định danh điện tử trên 30%.	Trưởng Công an huyện	UBND các xã, thị trấn
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 20%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	UBND các xã, thị trấn
5	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức khác trên 75%.	Giám đốc Ngân hàng nhà nước chi nhánh huyện Lục Nam	Các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện; các DN viễn thông trên địa bàn huyện cung cấp Mobile Money
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	UBND các xã, thị trấn
7	100% trụ sở cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện được gắn biển địa chỉ số.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	UBND các xã, thị trấn; Bưu điện huyện
IV	An toàn, an ninh mạng		
1	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đạt 100%.	Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn
2	Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo vệ an toàn thông tin mạng theo cấp độ trên 30%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn
3	Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện
4	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.	Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn huyện

Phụ lục II

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐCDS ngày tháng 3 năm 2023 của Trưởng BCĐ CDS huyện Lục Nam)

Thời gian	Hành động trọng tâm	Cơ quan chủ trì
Tháng 3	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản về nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC trực tuyến và xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành văn bản về tiếp tục chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện	Công an huyện
	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện Lục Nam	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
	Họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam quý I/2023	Phòng Văn hoá và Thông tin
Tháng 4	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn tập trung nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, thanh toán trực tuyến.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn tập trung thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng HĐND và UBND huyện
Tháng 5	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức triển khai hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn theo hướng dẫn tại Quyết định số 1034/QĐ-BTTTT ngày 21/7/2021 và Quyết định số 350/QĐ-BTTTT ngày 24/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.	Phòng Văn hoá và Thông tin
Tháng 6	Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, triển khai các giải pháp phòng, chống mã độc tập trung, kết nối chia sẻ thông tin với hệ thống tập trung của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam quý II/2023.	Phòng Văn hoá và Thông tin

Tháng 8	Tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các doanh nghiệp trên địa bàn huyện nhằm giúp nâng cao nhận thức và thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
	Tham mưu UBND huyện ban hành Quy chế, quy định tích hợp, kết nối, liên thông phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường	Phòng Tài nguyên và Môi trường
Tháng 9	Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; các chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; hội thảo chuyên đề, tập huấn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi phương pháp sản xuất kinh doanh của mình theo phương thức mới.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng
	Rà soát, kiến nghị, đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.	Văn phòng HĐND và UBND huyện
	Họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Lục Nam quý III/2023.	Phòng Văn hoá và Thông tin
Tháng 10	Phối hợp tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2023 và các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Rà soát, tham mưu UBND huyện bố trí sắp xếp bổ sung đủ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin cấp huyện, cán bộ phụ trách CNTT cấp xã.	Phòng Nội vụ
Tháng 11	Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc UBND các xã, thị trấn triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các xã, thị trấn về công tác chuyển đổi số.	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Tham mưu Huyện uỷ ban hành Báo cáo về kết quả thực hiện Nghị quyết số 111-NQ/TU năm 2023	Phòng Văn hoá và Thông tin
	Thực hiện khảo sát, đánh giá, chấm điểm chỉ số DTI, trình Chủ tịch UBND huyện Kết quả đánh giá xếp loại mức độ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2023	Phòng Văn hoá và Thông tin

Tháng 12	Triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện.	Huyện đoàn
	Họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện quý IV/2023	Phòng Văn hoá và Thông tin